

Đối với các đơn vị hành chính như: xã, huyện, tỉnh, nếu có thành tích xuất sắc toàn diện mà trọng tâm là sản xuất thì có thể đề nghị thưởng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc huân chương Lao động; nếu chỉ có thành tích xuất sắc về từng mặt công tác thì chủ yếu do Ủy ban hành chính địa phương và Bộ chủ quản khen thưởng.

Về cuộc "thi đua làm mùa đạt năng suất cao", hợp tác xã nào đạt các tiêu chuẩn thi đua mà lại được công nhận là hợp tác xã tiên tiến thì được xét khen thưởng như các đơn vị tiên tiến nói trên, nếu không được công nhận là hợp tác xã tiên tiến vì thành tích mới nổi bật lên trong vụ mùa vừa qua thì cũng có thể được xét khen thưởng từ giấy khen của Ủy ban hành chính huyện đến bằng khen của Ủy ban hành chính tỉnh hoặc của Bộ, nhưng phải là hợp tác xã không có tham ô, lãng phí, không có khuyết điểm về chấp hành chính sách.

Mức độ khen thưởng nêu ra ở trên chỉ có tính chất hướng dẫn, khi xét khen thưởng đối với một đơn vị hay cá nhân, không nên chỉ căn cứ vào tỷ lệ vượt mức kế hoạch Nhà nước hoặc giá trị của sáng kiến, phát minh, mà còn phải xét các mặt chấp hành chính sách, chế độ và xây dựng con người mới, đồng thời phải căn cứ vào tình hình đặc điểm và vị trí của từng ngành, từng địa phương, phải xét mặt thuận lợi, khó khăn và tinh thần phấn đấu khắc phục khó khăn đề định mức khen thưởng cho đúng.

IV. VỀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Đề việc khen thưởng làm được tốt, chặt chẽ, chính xác và kịp thời, các Bộ, các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh cần cụ thể hóa những tiêu chuẩn thi đua và khen thưởng đã nêu trong các thông tư của Thủ tướng Chính phủ cho thích hợp với từng ngành, từng loại công tác và từng địa phương và phải chú ý làm tốt việc lựa chọn và xét duyệt danh hiệu thi đua. Các Bộ, các Ủy ban hành chính các cấp, các thủ trưởng các đơn vị phải chỉ đạo chặt chẽ việc xét duyệt khen thưởng, phải thẩm tra thật chu đáo và chịu trách nhiệm về những đề nghị khen thưởng của mình.

Đề việc khen thưởng làm được gọn, có tác dụng động viên kịp thời, Chính phủ sẽ xét khen thưởng vào ba đợt lớn trong dịp: tổng kết thực hiện kế hoạch hàng năm, ngày Quốc tế lao động 1-5 và ngày Quốc khánh 2-9. Các Bộ và các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh phải gửi đề nghị lên Phủ Thủ tướng chậm nhất là trước một tháng.

Mong các Bộ, các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo công tác thi đua và khen thưởng, vận dụng chặt chẽ các tiêu chuẩn và làm theo đúng các thủ tục đã quy định.

Hà-nội, ngày 30 tháng 1 năm 1964.

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THÔNG TƯ số 12-TTg ngày 31-1-1964 về việc sửa đổi chế độ học bổng cấp đại học và trung cấp, sơ cấp chuyên nghiệp.

Mấy năm qua, tốc độ tăng chi về sự nghiệp giáo dục đều nhanh hơn tốc độ tăng thu của ngân sách Nhà nước.

Nguyên nhân rất quan trọng là khoản chi về học bổng quá lớn, chiếm khoảng trên 40% tổng số chi về sự nghiệp giáo dục.

Nhìn lại việc cấp học bổng thì hầu hết sinh viên, học sinh các trường đại học và chuyên nghiệp (trung cấp, sơ cấp) đều được cấp học bổng, trong đó phần lớn được cấp học bổng toàn phần; nhiều gia đình được Nhà nước cấp hai, ba học bổng toàn phần hoặc ba phần tư.

Đó là do việc chỉ đạo xét cấp học bổng không chặt chẽ và chủ yếu là do chế độ học bổng hiện hành không thích hợp với tình hình mới.

Mấy năm trước đây, đời sống nhân dân ta còn nhiều khó khăn, chúng ta lại cần gấp rút đào tạo một loạt trí thức mới xuất thân từ công nông nhằm cung cấp kịp thời cho các ngành kinh tế và văn hóa; do đó Nhà nước có phải chi nhiều về học bổng cũng là đúng và cần thiết.

Hiện nay ở miền Bắc nước ta, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành về cơ bản, giai cấp bóc lột không còn nữa, giàu nghèo tùy thuộc chủ yếu vào kết quả lao động của từng người. Đời sống nhân dân ta nói chung và nhất là ở nông thôn đã được cải thiện hơn trước. Nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội tiến hành khẩn trương hơn đang đòi hỏi tập trung vốn, sử dụng vốn thật tiết kiệm. Sự nghiệp giáo dục cần tiếp tục phát triển, chất lượng đào tạo cần nâng cao hơn.

Sự biến đổi của tình hình như trên đang tạo điều kiện, đồng thời cũng đang yêu cầu Nhà nước giảm chi về học bổng. Duy trì khoản chi về học bổng quá lớn trong giai đoạn hiện nay là không hợp lý và nhất định sẽ hạn chế tốc độ phát triển của sự nghiệp đào tạo cán bộ.

Vì vậy, Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ, trong phiên họp ngày 2-1-1964, đã quyết định phải sửa đổi chế độ học bổng.

Chính phủ nhận rằng việc nuôi dưỡng sinh viên, học sinh theo học là nhiệm vụ của gia đình.

Học bổng chỉ là một hình thức giúp đỡ của Nhà nước đối với một số sinh viên, học sinh thuộc loại cần được chiếu cố có điều kiện tiếp tục theo học.

Cụ thể là:

- Các sinh viên, học sinh là con các người có công với cách mạng (liệt sĩ, tử sĩ, v.v...);
- Các sinh viên, học sinh dân tộc ít người;
- Các sinh viên, học sinh học giỏi toàn diện, đạo đức tốt, nhưng gia đình quá nghèo;
- Các sinh viên, học sinh học giỏi, đạo đức tốt đang theo học, nhưng do gia đình gặp tai nạn bất ngờ, có khó khăn đặc biệt nên không đủ điều kiện kinh tế để tiếp tục theo học.

Chính phủ giao cho Bộ Giáo dục phối hợp với Bộ Tài chính căn cứ phương hướng cấp học bổng trên đây, tổ chức nghiên cứu sửa đổi chế độ học bổng và trình Chính phủ thông qua trong quý I-1964, để kịp áp dụng ngay từ niên học 1964 — 1965 đối với các học sinh trúng tuyển kỳ tuyển sinh vào các trường đại học và chuyên nghiệp niên khóa 1964 — 1965.

Riêng đối với các sinh viên, học sinh hiện đang học ở các trường đại học và chuyên nghiệp thì cần có sự chiếu cố, chăm chú nhằm đảm bảo cho các sinh viên, học sinh này có điều kiện tiếp tục theo học. Bộ Giáo dục bàn với Bộ Tài chính chủ trương cấp học bổng đối với loại sinh viên, học sinh này và cùng đưa trình Chính phủ khi trình về việc sửa đổi chế độ học bổng và cùng đề thi hành kể từ niên học 1964 — 1965. Trước mắt, cần tổ chức xét cấp học bổng cho loại sinh viên, học sinh này theo đúng chế độ học bổng hiện hành và trong khi xét cấp phải dựa vào các căn cứ chính xác và không được chiếu cố, chăm chú bất cứ trong trường hợp nào.

Việc sửa đổi chế độ học bổng đề ra hiện nay là cần thiết và phù hợp với tình hình miền Bắc nước ta trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

Bộ Giáo dục cần có kế hoạch tổ chức phổ biến chu đáo và phổ biến sớm chủ trương sửa đổi chế độ học bổng nhằm làm cho mọi người có nhận thức đúng đắn và kịp thời chủ động bố trí việc học hành của con em mình.

Hà-nội, ngày 31 tháng 1 năm 1964.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ CÔNG AN — ỦY BAN
KIẾN THIẾT CƠ BẢN NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ liên Bộ số 01-TT-LB ngày 18-1-1964 về chế độ tạm thời thỏa thuận thiết kế và thiết bị phòng cháy và chữa cháy của các công trình xây dựng.

Điều 3 Pháp lệnh ngày 27-9-1961 “quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy”, quy định Cục phòng cháy và chữa cháy có nhiệm vụ “thỏa thuận về thiết kế và thiết bị phòng cháy và chữa cháy của các công trình xây dựng về kinh tế và văn hóa và các công trình xây dựng khu nhà lớn, trước khi thi công các công trình ấy”.

Điều 6 nghị định số 220-CP ngày 28-12-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc thi hành Pháp lệnh trên quy định các đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp thuộc các Sở, Ty Công an có nhiệm vụ “thỏa thuận về thiết kế và thiết bị phòng cháy và chữa cháy của các công trình xây dựng của địa phương”.

Căn cứ Pháp lệnh và nghị định trên, nay quy định chế độ tạm thời về thỏa thuận thiết kế và thiết bị phòng cháy và chữa cháy của các công trình xây dựng như sau:

I. CHẾ ĐỘ KHI THIẾT KẾ

1. Các công trình sau đây phải được thỏa thuận về thiết kế và thiết bị phòng cháy và chữa cháy trước khi thi công: tất cả các xí nghiệp, kho tàng, các cơ sở kinh tế và văn hóa